ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ A DƠI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 801 /QĐ-UBND	*A Dơi, ngày 29 tháng 8 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 (đợt 1) và kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026 nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ A DƠI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15, được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 257/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; Nghị định số 275/2025/NĐ-CP ngày 18/10/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 417/QĐ-BNNMT ngày 31/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 17/7/2026 của HĐND tỉnh Quảng Trị về việc giao kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 (đợt 1) và năm 2026 nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi;

Căn cứ Quyết định số 3103/QĐ-UBND ngày 30/7/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 và năm 2026 vốn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi;

Căn cứ Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 12/8/2026 của HĐND xã A Dơi về việc giao kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 (đợt 1) và năm 2026 từ nguồn ngân sách trung ương;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Kinh tế tại Tờ trình số 258/TTr-KT ngày 28/8/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân bổ và giao kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 (đợt 1) và kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026 nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi cho Văn phòng HĐND và UBND xã A Dơi làm chủ đầu tư, cụ thể như sau:

1. Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 (đợt 1): **29.520.000.000 đồng** (Bằng chữ: Hai mươi chín tỷ năm trăm hai mươi triệu đồng).

2. Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026: **3.132.000.000 đồng** (Bằng chữ: Ba tỷ một trăm ba mươi hai triệu đồng).

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo Quyết định này).

Kế hoạch vốn năm 2026 từ nguồn vốn năm 2025 kéo dài sang năm 2026 đã được UBND xã giao tại Quyết định số 758/QĐ-UBND ngày 27/8/2026; chỉ tổng hợp tại Phụ lục để bảo đảm đầy đủ tổng mức đầu tư theo Nghị quyết số 09/NQ-HĐND và không giao lại tại Quyết định này.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Phòng Kinh tế chủ trì, phối hợp với Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch và chủ đầu tư thực hiện nhập, cập nhật kế hoạch vốn trên hệ thống Tabmis; kiểm tra, đối chiếu số liệu; theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình thực hiện, giải ngân, quyết toán và tham mưu UBND xã báo cáo định kỳ (hằng tháng, hằng quý, 6 tháng, hằng năm) gửi Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Dân tộc và Tôn giáo theo quy định.

2. Giao Văn phòng HĐND và UBND xã A Dơi (chủ đầu tư) hoàn thiện thủ tục đầu tư, tổ chức thực hiện các công trình theo tiến độ; quản lý, sử dụng, giải ngân và quyết toán vốn đúng mục đích, danh mục, nguồn vốn, khối lượng thực tế, không vượt kế hoạch vốn được giao; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và chịu trách nhiệm về tính chính xác, hợp pháp của hồ sơ, nghiệm thu, thanh toán, quyết toán theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã; Trưởng Phòng Kinh tế; Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực XII - Phòng giao dịch số 12; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Sở Tài chính;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Sở Dân tộc và Tôn giáo;
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã;
- Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Trần Trọng Kim

PHỤ LỤC

PHÂN BỔ VÀ GIAO KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2026 - 2030 (ĐỢT 1) VÀ NĂM 2026 NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI, GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI

(Kèm theo Quyết định số 801 /QĐ-UBND ngày 29/8/2026 của UBND xã A Dơi)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Thời gian thực hiện	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030		Kế hoạch vốn năm 2026		Kế hoạch năm 2022-2025 kéo dài sang năm 2026		Ghi chú
					Tổng số	Trong đó: NSTW	Tổng số	Trong đó: NSTW	Tổng số	Trong đó: NSTW	
I	**Nội dung thành phần 02: Phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn toàn diện, đồng bộ, hiện đại, kết nối hiệu quả với đô thị và thích ứng với biến đổi khí hậu**			**32.869**	**29.520**	**29.520**	**3.132**	**3.132**	**3.349**	**3.349**	
1	Nội dung 01: Tiếp tục hoàn thiện và nâng cao chất lượng hệ thống hạ tầng giao thông (bao gồm cả cầu dân sinh, công trình giao thông) phục vụ dân sinh, sản xuất và kinh doanh trên địa bàn xã, thôn; hạ tầng giao thông kết nối liên xã, liên thôn theo hướng đồng bộ, hiện đại, thích ứng với biến đổi khí hậu, phù hợp với đặc thù vùng, miền và bảo đảm kết nối hiệu quả (Mã CTMTQG 11103)			32.869	29.520	29.520	3.132	3.132	3.349	3.349	
1	Đường nội thôn Ra Man từ nhà ông Pả Hiền đi nhà ông Pả Kheng	Thôn Xy	2026 - 2027	2.300	2.300	2.300	1.100	1.100			
2	Đường ra khu sản xuất từ rẫy ông Hồ Văn Đơ đi đường quốc phòng	Thôn A Dơi Đớ	2026 - 2027	1.800	1.800	1.800	932	932			
3	Đường ra khu sản xuất và đường dân sinh từ trạm biến áp đến đồi Loa	Thôn Ba Tầng	2026 - 2027	2.300	2.051	2.051	1.100	1.100	249	249	
4	Nối tiếp đường khu sản xuất từ rẫy bà Hiền đi rẫy ông Lùm	Thôn Măng Sông	2026	2.300					2.300	2.300	
5	Đường từ nhà ông Pả Xa Re đi đường quốc phòng	Thôn Trùm	2026	800					800	800	

TT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Thời gian thực hiện	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030		Kế hoạch vốn năm 2026		Kế hoạch năm 2026 (nguồn vốn năm 2025 kéo dài sang năm 2026)		Ghi chú
					Tổng số	Trong đó: NSTW	Tổng số	Trong đó: NSTW	Tổng số	Trong đó: NSTW	
6	Đường ra khu sản xuất từ nhà Âm Đẹp đi rẫy Hồ Văn Hùng	Thôn Trùm	2027 - 2028	6.000	6.000	6.000					
7	Đường dân sinh từ nhà Bia đi thôn A Dơi Đớ	Thôn A Dơi Đớ	2027 - 2028	4.000	4.000	4.000					
8	Đường ra khu sản xuất từ nhà cộng đồng thôn Vàng đi thôn Xa Rô, Hùn (cũ)	Thôn Măng Sông	2027 - 2028	3.000	3.000	3.000					
9	Đường ra khu sản xuất từ bản Cu Tiêng đi khe SaLing (có 01 cầu tràn)	Thôn Ba Tầng	2028 - 2029	4.000	4.000	4.000					
10	Đường vào trung tâm văn hóa xã	Thôn A Dơi Cô	2028 - 2029	3.000	3.000	3.000					
11	Đường ra khu sản xuất từ nhà ông Tính đến điểm nước sạch	Thôn A Dơi Cô	2028 - 2029	2.369	2.369	2.369					
12	Đường nội thôn Xy từ nhà ông Hà đến nhà ông Kham	Thôn Xy	2029 - 2030	1.000	1.000	1.000					